

Bản án số: 167/2018/DS-ST

Ngày: 14/9/2018

V/v Tranh chấp "Hợp đồng mua bán tài sản"

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **NGUYỄN TRUNG TÍNH**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **NGUYỄN VĂN BỘ**

2. Ông **NGUYỄN VĂN BÌNH**

- Thư ký phiên tòa: Ông **NGUYỄN CHIẾN CÔNG** – Thư ký tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Bà **TRẦN HUƠNG LINH** – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 9 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 169/2018/TLST-DS ngày 16/5/2018 về tranh chấp "Hợp đồng mua bán tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 166/2018/QĐST-DS ngày 09 tháng 8 năm 2018 và quyết định hoãn phiên tòa số 123/2018/QĐST-DS ngày 27 tháng 8 năm 2018, giữa các đương sự:

*** Nguyên đơn:** Ông **ĐÌNH VĂN S**, sinh năm: 1966

Bà **ĐẶNG THỊ C**, sinh năm: 1970

Cùng địa chỉ: ấp MPA, xã HMP, huyện CB, tỉnh TG.

(Bà C ủy quyền cho ông Đình Văn S)

*** Bị đơn:** Ông **NGÔ VĂN H**, sinh năm: 1968

Bà **BÙI THỊ Y**, sinh năm: 1971

Anh **NGÔ VĂN H**, sinh năm: 1990

Chị **HUỖNH THỊ YẾN N**, sinh năm: 1998

Cùng địa chỉ: ấp MCA, xã MH, huyện CB, tỉnh TG.

(Ông S, bà C có mặt, phía ông H, bà Y, anh H, chị N vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện, tờ tự khai, ý kiến tại biên bản hòa giải do tòa án lập phía nguyên đơn ông Đình Văn S (ông cũng là đại diện ủy quyền cho đồng nguyên đơn khác là bà Đặng Thị C trình bày:*

Ông và bà C là quan hệ vợ chồng, vào ngày 11/02/2018 phía hộ ông H, bà Y, anh H, chị N có xác lập hợp đồng mua bán thức ăn chăn nuôi và gạo tám cám để xác định có nợ tiền ông, bà số tiền là 173.776.000 đồng, phía ông H, bà Y, anh H và chị N có ký tên vào bản hợp đồng nêu trên. Sau khi làm hợp đồng thì ông, bà nhiều lần đến nhà ông H, bà Y, anh H, chị N để yêu cầu hộ ông H trả tiền nợ thức ăn nhưng hên lần, hên lượt đến nay chưa thanh toán.

Nay ông, bà yêu cầu hộ ông H, bà Y, anh H và chị N phải cùng trách nhiệm trả cho ông, bà số tiền nợ thức ăn là 173.776.000 đồng và yêu cầu tính lãi suất theo quy định pháp luật từ ngày 11/02/2018 đến ngày xét xử, trả một lần ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật.

** Phía bị đơn ông Ngô Văn H, bà Bùi Thị Y, anh Ngô Văn H và chị Huỳnh Thị Yến N đã được tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng ông H, bà Y, anh H và chị N không cung cấp ý kiến, lời khai đối với vụ kiện.*

Tại phiên tòa phía nguyên đơn là ông Đinh Văn S (ông cũng là đại diện ủy quyền cho đồng nguyên đơn khác là bà Đặng Thị C) yêu cầu phía ông H, bà Y, anh H và chị N cùng trách nhiệm trả số tiền nợ thức ăn là 173.776.000 đồng, trả làm một lần ngay khi án có hiệu lực pháp luật, phía nguyên đơn xin rút lại yêu cầu tính lãi theo quy định pháp luật trên số tiền nợ (lãi tính từ ngày 11/02/2018 đến ngày xét xử). Phía ông H, bà Y, anh H và chị N đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không lý do.

** Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa :*

+ Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, hội đồng xét xử, thư ký và những người tham gia tố tụng là đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

+ Về quan điểm giải quyết vụ án: Qua xem xét đánh giá các chứng cứ thể hiện trong hồ sơ vụ án cũng như lời trình bày của các đương sự tại phiên tòa, đề nghị hội đồng xét xử xem xét chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn buộc ông H, bà Y, anh H và chị N cùng trách nhiệm trả cho nguyên đơn số tiền nợ thức ăn là 173.776.000 đồng; Đình chỉ xét xử yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc yêu cầu ông H, bà Y, anh H và chị N cùng trách nhiệm trả phần tiền lãi trên phần nợ 173.776.000 đồng (lãi tính từ ngày 11/02/2018 đến ngày 14/9/2018).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng :

- Phía ông Ngô Văn H, bà Bùi Thị Y, anh Ngô Văn H và chị Huỳnh Thị Yến N đã được tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt không lý do, căn cứ điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, hội đồng xét xử xét xử vắng mặt ông H, bà Y, anh S và chị N là phù hợp theo quy định của pháp luật.

- Tranh chấp giữa ông Đinh Văn S, bà Đặng Thị C với ông Ngô Văn H, bà Bùi Thị Y, anh Ngô Văn S, chị Huỳnh Thị Yến N là tranh chấp “hợp đồng mua bán tài sản” theo quy định tại các điều 430, 440 của Bộ luật dân sự.

[2] Về nội dung vụ kiện :

Phía nguyên đơn xác định phía bị đơn có mua thức ăn chăn nuôi tại cửa hàng của phía nguyên đơn nhiều lần từ năm 2014, đến ngày 11/02/2018 phía bị đơn có làm hợp đồng mua bán thức ăn chăn nuôi và gạo tấm cám để xác định công nợ cho phía nguyên đơn với số tiền nợ là 173.776.000 đồng, phía bị đơn có ký tên vào bản hợp đồng này và có thỏa thuận miệng sẽ trả số nợ vào tháng 3 năm 2018, đến hạn trả nợ phía nguyên đơn nhiều lần yêu cầu bị đơn trả số tiền nêu trên nhưng phía bị đơn trốn tránh và không thực hiện, nay phía nguyên đơn yêu cầu phía bị đơn trả số tiền nợ mua thức ăn là 173.776.000 đồng làm một lần ngay khi án có hiệu lực pháp luật. Còn phía bị đơn đã được tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt không lý do và không cung cấp ý kiến lời khai đối với vụ kiện.

Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ chấp nhận bởi lẽ nguyên đơn có cung cấp cho tòa án một bản hợp đồng mua bán thức ăn chăn nuôi và gạo tấm cám đề ngày 11/02/2018, trong hợp đồng thể hiện phía bị đơn có xác định công nợ cho phía nguyên đơn số tiền mua thức ăn còn nợ là 173.776.000 đồng và phía bị đơn có ký tên vào bản hợp đồng này, phía bị đơn hẹn đến tháng 3 năm 2018 sẽ thanh toán cho nguyên đơn nhưng đến nay không thực hiện, trong quá trình giải quyết vụ án tòa án đã tiến hành thu thập chứng cứ lấy lời khai của những người làm chứng gồm: Lê Văn V, Lê Văn Đ và Trần Văn M (trưởng

ấp Mỹ Chánh A), thì phía anh V, anh Đ đều xác định có việc mua bán thức ăn giữa ông S, bà C với hộ ông H và hai anh là người trực tiếp giao thức ăn cho phía bị đơn và mỗi lần giao phía bị đơn đều có ghi sổ xác định công nợ, còn phía ông Trần Văn M (trưởng ấp Mỹ Chánh A) thì xác định phía bị đơn có chăn nuôi heo số lượng lớn và có biết về việc tòa án thụ lý giải quyết vụ tranh chấp giữa các bên nhưng ông không biết vì sao phía bị đơn không đến tòa, xét thấy tòa án đã triệu tập hợp lệ và niêm yết đầy đủ các văn bản tố tụng cho phía bị đơn thông báo về việc nguyên đơn khởi kiện nhưng phía bị đơn vắng mặt không lý do và không cung cấp ý kiến lời khai đối với vụ kiện xem như phía bị đơn tự từ bỏ quyền bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình. Phía bị đơn đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ cho nguyên đơn, tại phiên tòa nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả số tiền nợ là 173.776.000 đồng, làm một lần ngay khi án có hiệu lực là phù hợp theo quy định pháp luật nên hội đồng xét xử chấp nhận.

Tại phiên tòa nguyên đơn xin rút lại yêu cầu tính lãi suất theo quy định pháp luật từ ngày 11/02/2018 đến ngày xét xử đối với số tiền nợ là 173.776.000 đồng. Xét thấy đây là sự tự nguyện của phía nguyên đơn phù hợp theo quy định pháp luật nên hội đồng xét xử ghi nhận.

[3] Về án phí:

Ông H, bà Y, anh H và chị N có trách nhiệm trả nợ cho ông S và bà C nên phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phù hợp với nhận định của hội đồng xét xử nên chấp nhận quan điểm của đại diện Viện kiểm sát.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các điều 26, 35, 217, 227, 235, 243, 244, 266, 267 và 271 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các điều 430, 440, 357 và 468 Bộ luật dân sự.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Đinh Văn S và bà Đặng Thị C (bà C ủy quyền cho ông S).

Buộc ông Ngô Văn H, bà Bùi Thị Y, anh Ngô Văn H và chị Huỳnh Thị Yến N cùng trách nhiệm trả cho ông Đinh Văn S và bà Đặng Thị C số tiền là 173.776.000 đồng (Một trăm bảy mươi ba triệu bảy trăm bảy mươi sáu ngàn đồng).

- Đình chỉ xét xử yêu cầu khởi kiện của ông Đinh Văn S và bà Đặng Thị C về việc yêu cầu ông Ngô Văn H, bà Bùi Thị Y, anh Ngô Văn H và chị Huỳnh Thị Yến N cùng trách nhiệm trả phần tiền lãi theo quy định pháp luật trên phần nợ 173.776.000 đồng (lãi tính từ ngày 11/02/2018 đến ngày 14/9/2018).

Kể từ ngày ông S và bà C có đơn yêu cầu thi hành án nếu ông H, bà Y, anh H và chị N chậm thi hành đối với phần tiền nợ nêu trên thì còn phải chịu thêm tiền lãi suất theo mức lãi suất quy định tại điều 357, khoản 2 điều 468 của bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

* Về án phí:

+ Ông Ngô Văn H, bà Bùi Thị Y, anh Ngô Văn H và chị Huỳnh Thị Yến N phải chịu 8.688.800 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

+ Hoàn lại ông Đinh Văn S và bà Đặng Thị C số tiền 4.344.500 đồng tạm ứng án phí ông đã nộp theo biên lai thu số 08689 ngày 16/5/2018 do chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Bè thu.

* Về quyền kháng cáo : Ông S, bà C (bà C ủy quyền cho ông S) có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, ông H, bà Y, anh H và chị N có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ khi nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định pháp luật để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành bản án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Tiền Giang;
- VKSND Huyện Cái Bè;
- Chi cục THADS huyện Cái Bè;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

NGUYỄN TRUNG TÍNH